

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 3056 /QĐ-UBND

Bình Thuận, ngày 09 tháng 12 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt hệ số điều chỉnh giá đất làm cơ sở để thực hiện công tác bồi thường, hỗ trợ và tái định cư công trình Làm mới đường trục ven biển ĐT.719B đoạn Phan Thiết – Kê Gà tại xã Tiến Thành, thành phố Phan Thiết và xã Hàm Mỹ, Thuận Quý, Tân Thành, huyện Hàm Thuận Nam

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH THUẬN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29/11/2013;

Căn cứ Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ sửa đổi và bổ sung một số điều chi tiết Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 44/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định về giá đất;

Căn cứ Nghị định số 47/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ về quy định bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất;

Căn cứ Thông tư số 36/2014/TT-BTNMT ngày 30/6/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết phương pháp định giá đất; xây dựng, điều chỉnh bảng giá đất; định giá đất cụ thể và tư vấn xác định giá đất;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 87/2016/TTLT-BTC-BTNMT ngày 22/6/2016 của Bộ Tài chính – Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc hướng dẫn thẩm định dự thảo bảng giá đất của Hội đồng thẩm định bảng giá đất, thẩm định phương án giá đất của Hội đồng thẩm định giá đất;

Căn cứ Quyết định số 37/2019/QĐ-UBND ngày 20/12/2019 của UBND tỉnh về việc ban hành Quy định về Bảng giá các loại đất trên địa bàn tỉnh Bình Thuận áp dụng từ ngày 01/01/2020 đến ngày 31/12/2024;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 601/TTr-STNMT ngày 26/11/2020.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt hệ số điều chỉnh giá đất làm cơ sở để thực hiện công tác bồi thường, hỗ trợ và tái định cư công trình Làm mới đường trục ven biển ĐT.719B đoạn Phan Thiết – Kê Gà tại xã Tiến Thành, thành phố Phan Thiết và

xã Hàm Mỹ, Thuận Quý, Tân Thành, huyện Hàm Thuận Nam, cụ thể như sau:

STT	Mô tả chi tiết loại đất, vị trí đất	Hệ số điều chỉnh giá đất
A	XÃ TIẾN THÀNH - THÀNH PHỐ PHAN THIẾT	
I	Giá đất nông nghiệp	
1	Đất nông nghiệp nằm trong phạm vi khu dân cư	5,2600
2	Đất vườn, ao trong cùng thửa đất có nhà ở	4,7800
II	Giá đất trồng cây hàng năm	
1	Vị trí 2	3,7808
2	Vị trí 3	4,7719
3	Vị trí 4	4,7840
III	Giá đất trồng cây lâu năm	
1	Vị trí 2	4,0145
2	Vị trí 3	3,8429
3	Vị trí 4	4,2516
B	XÃ HÀM MỸ - HUYỆN HÀM THUẬN NAM	
I	Giá đất ở nông thôn	
1	Quốc lộ 1A (Đoạn từ Cổng thoát nước bọng bà Sáu đến giáp xã Tiến Lợi)	1,5523
2	Khu vực 2 - Vị trí 2	1,5383
3	Khu vực 2 - Vị trí 3	1,6300
4	Khu vực 2 - Vị trí 4	1,6508
5	Khu vực 2 - Vị trí 5	1,8960
II	Giá đất nông nghiệp	
1	Đất nông nghiệp nằm trong phạm vi khu dân cư	3,3030
2	Đất vườn, ao trong cùng thửa đất có nhà ở	3,0758
III	Giá đất trồng lúa	
1	Vị trí 1	1,2822
2	Vị trí 2	1,2845
3	Vị trí 3	1,2625
IV	Giá đất cây hàng năm	
1	Vị trí 1	1,2771
2	Vị trí 2	1,2988
3	Vị trí 3	1,2527
V	Giá đất cây lâu năm	
1	Vị trí 1	1,2924
2	Vị trí 2	1,2636
3	Vị trí 3	1,2500
C	XÃ THUẬN QUÝ - HUYỆN HÀM THUẬN NAM	
I	Giá đất ở nông thôn	
1	Đường liên xã (Đoạn Quốc lộ 1A đi Thuận Quý) - Từ chùa Thuận Phú đến giáp đường ĐT 719	1,5357

II	Giá đất nông nghiệp	
1	Đất nông nghiệp nằm trong phạm vi khu dân cư	2,3000
III	Giá cây hàng năm	
1	Vị trí 1	1,4667
2	Vị trí 2	1,4836
3	Vị trí 3	1,4829
4	Vị trí 4	1,4875
IV	Giá cây lâu năm	
1	Vị trí 1	1,4478
2	Vị trí 2	1,4500
3	Vị trí 3	1,4408
4	Vị trí 4	1,4405
D	XÃ TÂN THÀNH - HUYỆN HÀM THUẬN NAM	
I	Giá đất ở nông thôn	
1	Tỉnh lộ 719 (Đoạn từ Ngã tư Thạnh Mỹ đến hết Khu dân cư Kê Gà - Giáp KDL Thế Giới Xanh)	1,6095
2	Khu vực 1 - Vị trí 2	1,7395
II	Đất nông nghiệp	
1	Đất vườn, ao trong cùng thửa đất có nhà ở	1,7273
III	Giá đất trồng cây hàng năm	
1	Vị trí 2	1,3012
2	Vị trí 3	1,2945
3	Vị trí 4	1,3220
IV	Giá đất trồng cây lâu năm	
1	Vị trí 2	1,2616
2	Vị trí 3	1,2639
3	Vị trí 4	1,3449

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường, Giám đốc Sở Tài chính, Giám đốc Sở Giao thông vận tải, Chủ tịch UBND huyện Hàm Thuận Nam, Chủ tịch UBND thành phố Phan Thiết, Giám đốc Trung tâm Phát triển quỹ đất tỉnh và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, cá nhân có liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Chủ tịch và PCTUBND tỉnh Lê Tuấn Phong;
- Lưu: VT, ĐTQH. Hưng (15b).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Ký bởi: Ủy ban
Nhân dân tỉnh Bình
Thuận
Ngày ký: 09.12.2020
09:48:23 +07:00

Lê Tuấn Phong